

Bản án số: 85/2020/HS-ST

Ngày: 22 - 07 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Quang;

2. Bà Lê Thị Kim Em.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thái Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 21/05/2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Minh T, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: A Thích QĐ, Phường 3, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Võ Hồng Th, sinh năm 1969 và bà Trương Thị Thiên K, sinh năm 1968; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 264/2017/HSST ngày 13/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 31/01/2019; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà A S, sinh năm 1975; Địa chỉ: Số B ấp 2, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

2. Ông Võ Hải A, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số C Đường Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo nghiện ma túy và đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào năm 2019. Đến gần tết năm 2020, bị cáo mới sử dụng lại ma túy do thời gian tết, bạn bè rủ rê.

Bị cáo quen với đối tượng tên Vượn (Không rõ nhân thân lai lịch) từ năm 2016, tình cờ vào ngày 07/3/2020 bị cáo gặp lại Vượn ở tiệm game và Vượn rủ bị cáo đi uống cà phê, Vượn hỏi bị cáo có sử dụng ma túy không, bị cáo nói có thì Vượn nói có ít ma túy kém chất lượng, bán không chạy nếu bị cáo lấy thì Vượn cho, bị cáo đồng ý. Vượn lấy 500 viên ma túy được bỏ trong hai lọ nhựa và đưa cho bị cáo, bị cáo lấy ma túy để trong túi vải treo lên xe để mang về sử dụng.

Vào lúc 12 giờ 30 ngày 09/3/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận 7 tuần tra đến trước số L8-L9 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Hưng, Quận 7 bắt quả tang điều khiển xe mô tô Vario màu đỏ, biển số: 59N3-075.14, treo trên xe 01 (Một) túi vải màu đen, bên trong có 02 (Hai) lọ nhựa chứa 500 viên nén ma túy màu hồng, bị cáo khai số viên nén này là ma túy. Kết quả xét nghiệm, bị cáo T dương tính với ma túy.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) túi vải màu đen, bên trong có 02 (Hai) lọ nhựa chứa 500 viên nén ma túy màu hồng. Theo Kết luận giám định số 432/KLGĐ-H ngày 17/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 500 viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, có khối lượng 204,96 gam;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng, số Imei: không rõ, bị cáo khai không sử dụng để liên lạc liên quan đến ma túy.

- 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Vario, màu đỏ, gắn biển số 59N3-075.14, số khung: MH1KF4110JK159428, số máy: KF41E1160193. Bị cáo T khai mua xe trên từ một người tên Hiếu (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 30.000.000 đồng, không có giấy tờ xe, mua bán bằng giấy tay và hiện nay không còn giữ giấy tờ xe. Kết quả xác minh biển số xe 59N3-075.14 là đăng ký cho xe mô tô hiệu Vision, màu đỏ nâu, số khung: RLHJF5813GY762540, số máy: JF66E0527003, người đứng tên chủ sở hữu là bà A S, bà A S khai xe trên bị mất trộm từ tháng 12/2019 tại xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, bà A S không yêu cầu nhận lại biển số xe; Tiếp tục xác minh số khung: MH1KF4110JK159428, số máy: KF41E1160193, kết quả là của xe mô tô hiệu Honda Vario, màu đỏ đen, biển số 59D2-659.56, người đứng tên đăng ký là ông Võ Hải Ân, ông Ân khai xe nêu trên bị mất trộm vào ngày 23/01/2020 tại phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, khi bị mất xe ông Ân đã trình báo cho Công an phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú. Ngày 24/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 7 thông báo cho Công an quận Tân Phú về việc tạm giữ

vật chứng của vụ Trộm cắp tài sản xảy ra tại quận Tân Phú. Ông Á yêu cầu nhận lại xe trên.

Bản Cáo trạng số 83/CT-VKSQ7 ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm e Khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra rất rõ, bị cáo không khiếu nại kết luận giám định về ma túy, kết luận điều tra, bản cáo trạng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cho rằng 500 viên nén màu hồng là ma túy kém chất lượng và chưa bóc tách hàm lượng ma túy nên khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không cao như kết luận giám định. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Ketamine, có khối lượng 204,96 gam để sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm e Khoản 3 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 11 (Mười một) đến 12 (Mười hai) năm tù và không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy gói ma túy còn lại sau giám định; 01 (Một) biển số xe 59N3-075.14 và 01 (Một) túi vải màu đen; Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng, số Imei: không rõ; Trả lại cho ông Võ Hải Á 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Vario, màu đỏ, số khung: MH1KF4110JK159428, số máy: KF41E1160193.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo cần được xác định là ma túy thu giữ đã bóc tách hàm lượng, bị cáo không nhận kết luận điều tra và cáo trạng. Khi Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa, bị cáo nghĩ sẽ có kết quả giám định mới, bị cáo muốn có luật sư tham dự phiên tòa, muốn giám định lại, gia đình bị cáo sẽ lo chi phí giám định và đề nghị giám định ma túy tại cơ quan mới.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong có kết quả giám định cuối cùng, bị cáo đề nghị đánh giá khách quan cho bị cáo về khối lượng ma túy thu giữ, bị cáo thấy không khách quan, bị cáo vẫn muốn giám định lần nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo cho rằng kết luận giám định chưa chính xác do chưa bóc tách hàm lượng nhưng bị cáo không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh Kết luận giám định số 432/KLGD-H ngày 17/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh là không chính xác; đồng thời Hội đồng xét xử cũng thông báo không chấp nhận yêu cầu của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo cho rằng khối lượng ma túy thu giữ là ma túy kém chất lượng vì bị cáo đã sử dụng nhưng thấy không có cảm giác “phê” như các loại ma túy bị cáo đã từng sử dụng, đồng thời khi Vượn cho bị cáo ma túy cũng nói 500 viên nén màu hồng là kém chất lượng nên cần phải bóc tách hàm lượng.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo Khoản 2 Điều 29 Luật giám định tư pháp năm 2018 quy định: “Việc giám định lại được thực hiện trong trường hợp có căn cứ cho rằng kết luận giám định lần đầu không chính xác hoặc trong trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 30 của Luật này”

Theo Điều 30 Luật giám định tư pháp năm 2018 quy định: “1. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa kết luận giám định lần đầu và kết luận giám định lại về cùng một nội dung giám định thì việc giám định lại lần thứ hai do người trưng cầu giám định quyết định. Việc giám định lại lần thứ hai phải do Hội đồng giám định thực hiện...”

Theo Khoản 3 Điều 214 và Điều 211 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì bị cáo có quyền đề nghị giám định lại trong trường hợp giám định lại được thực hiện khi có nghi ngờ kết quả giám định lần đầu không chính xác.

Đối với bị cáo T, bị cáo không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh số ma túy thu giữ của bị cáo là ma túy kém chất lượng, số lượng ma túy thu giữ của bị cáo được cơ quan có thẩm quyền về giám định là Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận và khi bị cáo nhận kết luận điều tra, cáo trạng bị cáo không khiếu nại về khối lượng ma túy được thu giữ, đồng thời bị cáo có trình độ học vấn 12/12, không có bằng cấp về chuyên ngành giám định. Vì vậy việc bị cáo yêu cầu giám định lại cũng như việc không đồng ý với kết luận giám định là không có cơ sở.

Bị cáo đã có hành vi tàng trữ chất ma túy là Ketamine có khối lượng 204,96 gam (Hai trăm lẻ bốn phẩy chín mươi sáu gam), để sử dụng trái phép. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt

được quy định tại Điểm e Khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại Khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo vì có thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không thừa nhận khối lượng ma túy vì chưa bóc tách hàm lượng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp, do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) túi vải màu đen bị cáo dùng để đựng lọ nhựa chứa ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) gói ma túy niêm phong: Đây là chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép để sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng thu giữ của bị cáo: Do không chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bị cáo.

- 01 (Một) xe gắn máy hiệu Honda Vario, màu đỏ, gắn biển số 59N3-075.14, số khung: MH1KF4110JK159428, số máy: KF41E1160193 thu giữ của bị cáo. Bị cáo T khai mua xe trên từ một người tên Hiếu (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 30.000.000 đồng, không có giấy tờ xe, mua bán bằng giấy tay hiện nay bị cáo không giữ.

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 23/3/2020 của Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì biển số xe 59N3-075.14 đăng ký cho xe gắn máy hiệu Vision, màu đỏ nâu, số khung: RLHJF5813GY762540, số máy: JF66E0527003, do bà A S đứng tên đăng ký. Bà A S khai xe trên bị mất trộm từ tháng 12/2019 tại xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, bà A S không yêu cầu nhận lại biển số xe;

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 31/3/2020 của Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đối với số khung: MH1KF4110JK159428, số máy: KF41E1160193, thì số khung, số máy này là của xe gắn máy hiệu Honda Vario, màu đỏ đen, biển số 59D2-659.56, do ông Võ Hải Ân đứng tên đăng lý. Ông Ân khai xe nêu trên bị mất trộm vào ngày 23/01/2020 tại phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú. Khi bị mất xe ông Ân đã trình báo cho Công an phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú. Ngày 24/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Quận 7 thông báo cho Công an quận Tân Phú về việc tạm giữ vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại quận Tân Phú. Ông Ân yêu cầu nhận lại xe trên là có căn cứ.

[6] Đối với người đàn ông tên Vượn (Không rõ nhân thân lai lịch) - Bị cáo khai là người đưa ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm e Khoản 3 Điều 249; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo 11 (Mười một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2020.

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 và Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói ma túy niêm phong, 01 (Một) túi vải màu đen và 01 (Một) biển số 59N3-075.14

- Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu trắng, imei không rõ;

- Trả lại 01 (Một) xe gắn máy hai bánh hiệu Honda Vario, màu đỏ, số khung: MH1KF4110JK159428, số máy: KF41E1160193 cho ông Võ Hải Ân.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 93 ngày 29/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ (Hòa).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh

